

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2019/HS-PT

Ngày : 21 - 11 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Hoàng Ngọc Linh

2. Bà Trần Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2019/TLPT-HS ngày 21/10/2019 đối với các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Minh T, sinh năm 1991, tại huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 18/4/2019 đến ngày 27/4/2019 chuyển tạm giam cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thành T, sinh năm 1998, tại huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo

Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T, sinh năm 1978 và bà Lê Thị T sinh năm 1978; có vợ là Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 18/4/2019 đến ngày 27/4/2019 chuyển tạm giam cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài, nên Phạm Minh T rủ Lê Thành T lấy trộm xe mô tô của người khác thì T đồng ý. Để thực hiện, T chuẩn bị 02 cây đoản bằng kim loại hình chữ L và 04 đầu đoản bằng kim loại có mũi nhọn dẹp dùng để bẻ khóa xe mô tô. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 62K1 - 3099 chở T từ huyện T, tỉnh Đồng Tháp đến địa bàn huyện Chợ Mới để lấy trộm xe mô tô. Từ ngày 23/3/2019 đến ngày 16/4/2019, T và T đã thực hiện 11 vụ trộm cắp 11 xe mô tô đem đến cửa khẩu “Dinh Bà” thuộc huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp bán cho người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ), cụ thể:

- Vụ 1: Khoảng 11 giờ ngày 23/3/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, thấy xe mô tô biển số 67L1 - 952.94 của Phạm Văn T1 dựng cặp lề đường, không người trông giữ, chìa khóa còn gắn trên ổ khóa xe, T dừng xe, T cảnh giới cho T lấy trộm xe mô tô biển số 67L1 - 952.94 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” đưa T bán được 5.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 2: Khoảng 15 giờ ngày 29/3/2019, T chở T đến khu vực ấp Tân Bình, xã Tân Mỹ, thấy xe mô tô biển số 67L1 - 469.52 của Nguyễn Thị Hồng V dựng cặp lề đường, không người trông giữ, T dừng xe, T dùng đoản bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67L1 - 469.52 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” bán được 6.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 3: Khoảng 15 giờ ngày 02/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Mỹ Hòa, thị trấn Mỹ Luông, thấy xe mô tô biển số 67L8 - 7702 của Nguyễn Hoàng Tr dựng cặp lề đường, không người trông giữ, T dừng xe, T dùng đoản bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67L8 - 7702 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” bán được 5.500.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 4: Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, thấy xe mô tô biển số 67L1 - 534.35 của Nguyễn Thành Tr dựng cặp lề đường, không người trông giữ, T dừng xe, T dùng đoản

bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67L1 - 534.35 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” bán được 6.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 5: Khoảng 17 giờ ngày 06/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Bình, xã Long Điền A, thấy xe mô tô biển số 67L7 - 2633 của Võ Văn H dựng trong sân nhà của Nguyễn Văn Th, không người trông giữ, T dừng xe, T cảnh giới cho T dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67L7 - 2633 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” đưa T bán được 6.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 6: Khoảng 18 giờ ngày 07/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Thuận 2, xã Long Điền A, thấy xe mô tô biển số 67M1 - 4355 của Giang Thoại Yên N và Nguyễn Trọng Ng dựng cặp lề đường, không người trông giữ, T dừng xe, T cảnh giới cho T dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67M1 - 4355 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” đưa xe cho T bán được 4.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 7: Khoảng 18 giờ ngày 08/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Quới, xã Long Kiến, thấy xe mô tô biển số 67L1 - 499.43 của Trần Hồng P và Trần Thị Trúc L dựng cặp lề đường, không người trông giữ, chìa khóa còn gắn trên ổ khóa xe, T dừng xe, T cảnh giới cho T lấy trộm xe mô tô biển số 67L1 - 499.43 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” đưa T bán được 5.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 8: Khoảng 20 giờ ngày 09/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Tân Phước, xã Tân Mỹ, thấy xe mô tô biển số 67L2 - 089.39 của Nguyễn Thị N dựng trước nhà của Lê Thị D, không người trông giữ, T dừng xe, T dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67L2 - 089.39 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” bán được 6.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 9: Khoảng 10 giờ ngày 12/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Thượng, xã Kiến An, thấy xe mô tô biển số 67L1 - 131.95 của Nguyễn Thị T dựng trước nhà, không người trông giữ, T dừng xe, T dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67L1 - 131.95 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” bán được 6.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 10: Khoảng 11 giờ ngày 15/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Long Bình, xã Kiến An thấy xe mô tô biển số 67M4 - 3474 của Nguyễn Ngọc R dựng cặp lề đường, không người trông giữ, T dừng xe, T dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67M4 - 3474 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” bán được 5.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

- Vụ 11: Khoảng 10 giờ ngày 16/4/2019, T chở T đến khu vực ấp Hòa Thượng, xã Kiến An, thấy xe mô tô biển số 67T3 - 4502 của Mai Thị P dựng cặp lề đường, không người trông giữ, T dừng xe, T cảnh giới cho T dùng đoạn bẻ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 67T3 - 4502 chạy đến cửa khẩu “Dinh Bà” đưa T bán được 6.000.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

*Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Wiko màu bạc (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG cảm ứng màu xanh (đã qua sử dụng); 02 cây đoản bằng kim loại hình chữ L màu trắng dài 13,5cm; 02 đầu đoản bằng kim loại mũi nhọn dẹp dài 06cm; 01 đầu đoản bằng kim loại mũi nhọn dẹp dài 7,5cm; 01 đầu đoản bằng kim loại mũi nhọn dẹp dài 8,3cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 62K1 - 3099 (đã qua sử dụng) và số tiền 2.500.000 đồng.

Riêng 11 xe mô tô mà T và T trộm cắp, do bán cho người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) nên không thu giữ được.

* Các Kết luận định giá tài sản số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 vào các ngày 21, 22, 23, 24, 25 và 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Mới, kết luận:

- Xe mô tô biển số 67L1 - 952.94, nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu sơn đen xám, trị giá 19.200.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L1 - 469.52, nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn xám bạc đen, trị giá 12.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L8 - 7702, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, trị giá 8.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L1 - 534.35, nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn đỏ bạc đen, trị giá 12.320.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L7 - 2633, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, trị giá 8.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67M1 - 4355, nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu sơn vàng đen, trị giá 8.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L1 - 499.43, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS FI, màu sơn trắng xám, trị giá 12.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L2 - 089.39, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen bạc, trị giá 14.400.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67L1 - 131.95, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, trị giá 9.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67M4 - 3474, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ đen, trị giá 8.000.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67T3 - 4502, nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, màu sơn bạc đỏ, trị giá 8.000.000 đồng.

Tổng cộng 11 xe mô tô, có tổng trị giá 118.920.000 đồng.

Ngày 27/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới khởi tố, tạm giam T và T để điều tra, xử lý.

Tại Cáo trạng số 23/CT –VKS ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố Phạm Minh T, Lê Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Minh T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

- Bị cáo Lê Thành T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 23/9/2019 các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với từng bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội. Giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết nào mới làm cơ sở xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Do cần tiền tiêu xài nên Phạm Minh T rủ Lê Thành T tìm tài sản trộm bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo T chuẩn bị công vụ phương tiện phạm tội, bị cáo T dùng xe honda chở T tìm tài sản là xe honda để lấy trộm. Thực tế, bị hai bị cáo đã trộm cắp 11 lần với 11 chiếc xe honda của nhiều người có tổng trị giá 118.920.000 đồng trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tại phiên tòa, bị cáo T và bị cáo T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T thì thấy: Các bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là những người trưởng thành, khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ sự lười biếng lao động, tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả, các bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, các bị cáo đã nhiều lần lén lút trộm cắp xe honda của nhiều người, mang đến cửa khẩu “Dinh Bà” thuộc huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp bán cho người lạ mặt, lấy tiền chia nhau tiêu xài. Hành vi của các bị cáo là nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải có một hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo. Cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b,c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo T 04 năm 06 tháng tù; bị cáo T 03 năm 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được bất cứ tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; và điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh T, Lê Thành T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Minh T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

- Bị cáo Lê Thành T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

Bị cáo Phạm Minh T, bị cáo Lê Thành T mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKS huyện, thị (1)
- TAND huyện,thị (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn